

## **BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

### **Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Công ty đã triển khai thực hiện và đạt được kết quả như sau:

### **PHẦN I KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019**

#### **1. TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2019, Công ty thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, kinh tế, sản lượng điện sản xuất năm 2019 là 841,25 triệu kWh, đạt 60,43% so với kế hoạch năm;
- Tiếp tục tiến hành các thủ tục đầu tư các dự án nguồn điện theo chỉ đạo của Genco 3 (Dự án điện gió tại Tiến Thành 3, Phan Thiết, Bình Thuận; Dự án Nhà máy điện Bà Rịa II (Nhà máy điện Bà Rịa mở rộng), tại BRVT; Dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ tại Đắc Lắc);
- Thực hiện xong nâng công suất tổ máy tuabin khí F6 (GT7);
- Nâng cao hệ số khả dụng nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh;
- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của chương trình nâng cao hiệu quả SXKD và nâng cao năng suất lao động năm 2019 Tổng Công ty giao;
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động;
- Về Nhiên liệu khí cho sản xuất: Không đủ Nhiên liệu cho sản xuất điện;
- Về Nhiên liệu dầu DO: Là Nhiên liệu dự phòng.

#### **2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **2.1. Sản xuất điện và các chỉ tiêu KTKT**

- Sản lượng điện sản xuất năm 2019 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa là 841,25 triệu kWh, đạt 60,43% so với kế hoạch năm.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác đều đạt so với kế hoạch năm; Không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành, suất sự cố thấp. Cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH giao 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so KH
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	1.392	841,25	60,43
2	Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.355	820,15	60,55
3	Hệ số khả dụng		0,9156	0,94386	103,09
4	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	7,44	5,597	74,23
5	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	1,00	0,017	1,7
6	Tỷ lệ ĐTD&TT	%	3,21	2,51	78,19
7	Nhiên liệu tiêu thụ				
	+ Khí	(10 <sup>6</sup> Btu)	12.244.654,65	5.075.595,63	41,45
	+ Dầu	kg	0,00	45.679.494,88	
8	Suất hao ( <i>trinh</i> )				
	+ Bảng khí F5	Btu/kWh	17.990,58	16.887,30	
	+ Bảng khí F6 + Hơi	Btu/kWh	8.766,00	8.628,62	
	+ Bảng dầu	g/kWh	0,00	286,09	
9	Suất sự cố	Số sự cố/Số thiết bị	0,35	0,0625	17,86

## 2.2. Công tác sửa chữa lớn

- Trong năm 2019 Công ty đã thực hiện đại tu tổ máy GT7 (có NCS), đại tu lò 7, đại tu ST10, đại tu đường ống gas, giá trị quyết toán là 119,22 tỷ đồng, chiếm 89,62% giá trị dự toán được duyệt (133,03 tỷ đồng).
- Đại tu nâng công suất tổ máy GT7, lò 7, thực hiện từ ngày 01/11/2018 hoàn thành ngày 14/5/2019, kế hoạch ngày 29/4/2019 hoàn thành kéo dài thêm 15 ngày, do quá trình thực hiện GT7 có phát sinh thay thế các tầng cánh động nên thời gian thay cánh động và hoàn thành việc sửa chữa rotor kéo dài so với hợp đồng đã ký

## 2.3. Công tác quản lý môi trường

- Công tác bảo vệ môi trường là công tác quan trọng trong suốt quá trình sản xuất điện, Công ty chấp hành nghiêm túc luật bảo vệ môi trường, và các quy định về môi trường.
- Thực hiện đo vi khí hậu, đánh giá giám sát hiện trạng môi trường định kỳ. Trồng và chăm sóc nhiều cây xanh, thảm cỏ để cải thiện điều kiện vi khí hậu, môi trường, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

## 2.4. Đầu tư – mua sắm

Năm 2019, theo kế hoạch Công ty dùng nguồn vốn khấu hao là 60,30 tỷ đồng để mua sắm, thực tế thực hiện như sau:

+ Đầu tư xây dựng: Chưa thực hiện do Dự án Điện gió Tiến Thành chưa có giấy chứng nhận đầu tư; Nhà máy điện Bà Rịa II đang xin bổ sung quy hoạch; Nhà máy điện gió Bà Rịa - Buôn Hồ thực hiện thủ tục để xây lắp cột đo gió.

+ Mua sắm tài sản:

- Tài sản KH năm 2018 hoàn thành tăng TS năm 2019:

Nâng công tổ máy GT7 với giá trị: 56,72 tỷ đồng;

Hệ thống điều khiển Mark Vle GT7: 17,10 tỷ đồng;

Hệ thống điện mặt trời hòa lưới 106,56 KWp: 1,72 tỷ đồng.

- Tài sản thuộc KH 2019: Với số tiền 8,66 tỷ đồng.

+ Công tác đầu tư tài chính:

- Tổng giá trị các khoản đầu tư dài hạn của Công ty là 357,25 tỷ đồng. Bao gồm: đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn và Công ty CP Phú Thạnh Mỹ. Năm 2019, Công ty đã thu được tiền cổ tức từ việc góp vốn đầu tư trên là: 17,06 tỷ đồng.

- Đầu tư tài chính ngắn hạn:

Các khoản đầu tư ngắn hạn của Công ty là 434,65 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại các Ngân hàng.

## 2.5. Về lao động, tiền lương

- Thực hiện đề án nâng cao hiệu quả quản lý lao động: Chuẩn hóa lại bản mô tả theo từng chức danh công việc, tăng cường công tác quản lý, sử dụng lao động.

- Tiền lương bình quân của NLD năm 2019: 16.110.000 đồng/người/tháng.

## 2.6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)
<b>1. Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.142,81</b>	<b>1.979,06</b>	<b>92,36</b>
- SXKD điện	Tỷ đồng	2.077,64	1.889,25	90,93
- Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	61,41	84,11	136,97

- SXKD khác	Tỷ đồng	3,76	5,70	151,54
<b>2. Tổng chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.030,81</b>	<b>1.755,17</b>	<b>86,43</b>
- SXKD điện	Tỷ đồng	1.980,78	1.735,82	87,63
- Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	46,96	15,47	32,94
- SXKD khác	Tỷ đồng	3,07	3,89	126,55
<b>3. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>112,00</b>	<b>223,89</b>	<b>199,90</b>
- SXKD điện	Tỷ đồng	96,86	153,43	158,41
- Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	14,45	68,64	474,97
- SXKD khác	Tỷ đồng	0,69	1,81	262,32
<b>4. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>89,60</b>	<b>182,42</b>	<b>203,60</b>

- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS): 3.015,97 đồng/cổ phiếu
- Tỷ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 24,10%

## 2.7. Kết quả thực hiện chủ đề năm “Nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện và thị trường điện”

Công ty đã triển khai tuyên truyền thực hiện đề năm 2019 “Nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống điện và thị trường điện”.

Công ty là đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ, vận hành theo lệnh điều độ của Đơn vị vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện, trong năm Công ty luôn đảm bảo khả dụng theo yêu cầu theo lệnh.

## 3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019

Nhìn chung năm 2019, Công ty thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, hệ số sẵn sàng cao, ngoại trừ kế hoạch sản lượng, năm 2019 do nhu cầu của hệ thống điện nên các tổ máy phát điện của Công ty không được huy động dẫn đến sản lượng không đạt kế hoạch đề ra. Công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp ngày càng được chú trọng và đầu tư. Kết quả, đảm bảo sản xuất, kinh doanh có lãi, mọi quy định của nhà nước và cấp trên được chấp hành nghiêm túc, tạo môi trường lao động ngày một tốt hơn, văn hóa doanh nghiệp ngày càng phát triển.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

#### **I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, kinh tế;
- Tiếp tục triển khai Dự án nhà máy điện Bà Rịa II (Nhà máy điện Bà Rịa mở rộng) tại Bà Rịa Vũng Tàu; Dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ tại Đắc Lắc và theo sát Dự án Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại Phan Thiết, Bình Thuận;
- Nâng cao hệ số khả dụng nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh;
- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của chương trình tối ưu hóa chi phí, triển khai chương trình nâng cao hiệu quả SXKD và nâng cao năng suất lao động;
- Nâng cao KHCN và áp dụng vào SXKD trong Công ty;
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

##### **2. Nhiệm vụ chủ yếu**

Các nhiệm vụ chủ yếu của Công ty năm 2020 như sau:

- Vận hành các tổ máy đáp ứng phương thức huy động của Đơn vị vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện;
- Thực hiện công tác sửa chữa bảo dưỡng các tổ máy đảm bảo chất lượng;
- Lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Nhà máy điện Bà Rịa II (Nhà máy điện Bà Rịa mở rộng);
- Tiến hành đo gió cho dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ;
- Lập và trình bổ sung qui hoạch Dự án Nhà máy điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ;
- Thực hiện các nhiệm vụ để hoàn thành mục tiêu của chủ đề năm 2020;
- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động;
- Bảo đảm công tác an ninh – quốc phòng, tích cực thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí;
- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp.

#### **II. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 2020**

##### **1. Kế hoạch phát điện và các chỉ tiêu KTKT**

Kế hoạch sản lượng điện sản xuất là 892,00 triệu kWh, tương ứng điện giao là 867,41 triệu kWh.

Các chỉ tiêu KTKT như sau :

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2019
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	892,00
2	Điện thương phẩm	Triệu kWh	867,41
3	Hệ số khả dụng		0,9633
4	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	2,87
5	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	0,80
6	Tỷ lệ ĐTD&TT (có nhận)	%	3,21
7	Suất tiêu hao		
	+ Tuabin khí F5	Btu/kWh	17.990,58
	+ Tuabin khí HHV (F6+Hơi)	Btu/kWh	8.730,00
8	Suất sự cố	Số sự cố/số TB	0,35

Các chỉ tiêu: Hệ số khả dụng, tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng, tỷ lệ dừng máy sự cố, tỷ lệ điện tự dùng, suất tiêu hao tuabin khí HHV là các chỉ tiêu GENCO3 giao cho Công ty theo Quyết định số: 0443/QĐ-GENCO3 ngày 21/02/2020.

## 2. Kế hoạch sửa chữa

Lịch sửa chữa bảo dưỡng được Trung Tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia duyệt, chi tiết như sau:

Tiêu tu GT8, lò 8: được chuyển từ năm 2019 sang, do năm 2019 tổ máy GT8 lò 8 không đủ thời gian vận hành để thực hiện công tác tiêu tu;

Bảo dưỡng các tổ máy còn lại.

## 3. Kế hoạch mua sắm – đầu tư

Năm 2020, Công ty dự kiến sử dụng nguồn vốn khấu hao để mua sắm một số tài sản với số tiền khoảng 45,36 tỉ đồng; vốn đầu tư các Dự án khoảng 61,73 tỷ đồng cho Nhà máy Điện gió Tiến Thành 3, Nhà máy nhiệt điện khí Bà Rịa II (Nhà máy điện Bà Rịa mở rộng) và Nhà máy điện gió Bà Rịa – Buôn Hồ;

## 4. Kế hoạch lao động – tiền lương

+ Lao động

- Mục tiêu: Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động (Đảm bảo NSLĐ theo công suất lắp đặt  $\leq 0,70$  người/MW), nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Nhiệm vụ:

Tăng cường thực hiện Phương án sắp xếp, bố trí lao động; điều chuyển lao động trong nội bộ;

Triển khai thực hiện chi trả tiền lương dựa trên hiệu quả công việc.

+ Kế hoạch tiền lương được xây dựng trên cơ sở:

Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/3/2018 về việc ban hành Quy chế về công tác lao động và tiền lương trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Cụ thể:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của NLD:	41.292,00 triệu đồng
- Quỹ tiền thưởng ATĐ của NLD:	6.842,00 triệu đồng
- Quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý:	1.877,87 triệu đồng
- Quỹ tiền thưởng ATĐ của Người quản lý:	238,15 triệu đồng
- Quỹ thù lao UVHDQT, BKS:	261,74 triệu đồng

## 5. Kế hoạch tài chính giá thành

+ Nhiệm vụ

- Bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh;
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông;
- Quản trị tốt dòng tiền nhằm sử dụng đồng vốn có hiệu quả cao.

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020
Điện sản xuất	Triệu kWh	892,00
Điện thương phẩm	Triệu kWh	867,41
Doanh thu	Tr. đồng	1.579.441
Tổng chi phí	Tr. Đồng	1.447.241
Lợi nhuận (sau thuế)	Tr. Đồng	105.760
Cổ tức	%	11

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- + Tiết kiệm năng lượng;
- + Nâng cấp, thay thế và lắp đặt bổ sung thiết bị;
- + Đầu tư các dự án nguồn điện mới;
- + Thường xuyên theo dõi, kiểm tra thiết bị nhằm phát hiện sớm hiện tượng hư hỏng ngăn chặn và hạn chế sự cố thiết bị máy móc;

+ Đẩy nhanh tiến độ sửa chữa lớn cũng như sửa chữa bảo dưỡng định kỳ, xử lý sự cố nhằm sớm đưa thiết bị vào vận hành, đồng thời phát huy tinh thần tiết kiệm triệt để trong công tác sửa chữa nhưng vẫn đảm bảo an toàn, đúng kỹ thuật.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 của Công ty. Thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp ý kiến của các Cổ đông để Công ty có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch năm 2020.

Trân trọng./.

***Nơi nhận:***

- Cổ đông\_BTP (để b/c);
- HĐQT Công ty (để b/c);
- BKS Công ty (để b/c);
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, TK, KHVT.

**PHỤ TRÁCH CÔNG TY  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Huy**